

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:65/2023/HS-ST

Ngày 26-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kha Thị Hà và ông Cụt Xuân Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đ M V**. Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 18 tháng 01 năm 1989. Tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối HN, thị trấn TG, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đ M H (Đã chết) và bà N T H (Đã chết). Vợ: Nguyễn Nhật Thiên An; con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: - Ngày 23/7/2007 bị Ủy ban nhân dân huyện Tương Dương quyết định áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện bắt buộc với thời gian 01 năm. Đến ngày 08/7/2008 chấp hành xong.

- Ngày 26/11/2008 bị Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đến ngày 13/9/2010, chấp hành xong hình phạt tù. (Đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án).

- Ngày 23/3/2011 bị Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đến ngày 07/8/2012, chấp hành xong hình phạt tù. (Đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án).

- Ngày 28/3/2013 bị Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đến ngày 05/4/2016, chấp hành xong hình phạt tù. (Đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án).

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/2/2023 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Anh L T T, sinh năm 2007 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản NM, xã X M, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh L V S (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản NM, xã X M, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh L S H (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khối HN, thị trấn TG, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người nghiện ma túy, không có tiền để mua ma túy sử dụng, nên vào khoảng 07 giờ 50 phút ngày 07/02/2023, Đ M V đi vào dãy nhà trọ Tỉnh Quý, tại khối HN, thị trấn TG, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An với mục đích để trộm cắp tài sản. Sau khi đi vào dãy nhà trọ, Đ M V nhìn thấy phòng trọ thứ năm, phía bên trái cổng vào dãy trọ, có phòng trọ của cháu L T T (Sinh năm 2007, trú tại bản NM, xã X M, huyện Tương Dương) đang mở cửa nên V đi vào. Đ M V quan sát thì thấy cháu L T T đang ngủ ở dưới nền nhà, sát chân giường và bên cạnh cháu T có 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO S10, màu đen. Lợi dụng cháu T đang ngủ, nên V đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại này và bỏ vào túi quần bên phải của V đang mặc rồi đi ra khỏi dãy nhà trọ. Sau đó, V đưa chiếc điện thoại này đến Cửa hàng điện thoại “Thảo SG” của anh L S H (Là chủ cửa hàng. Sinh năm 1974, trú tại khối HB, thị trấn TG, huyện Tương Dương) và bán được cho anh H với số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Số tiền bán được điện thoại, Đ M V đã lấy hết để đi mua ma túy sử dụng.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, cháu L T T đã trình báo lên ban Công an thị trấn TG, huyện Tương Dương. (Đặc điểm chiếc điện thoại cháu T bị mất giống với đặc điểm chiếc điện thoại mà Đ M V đã trộm cắp).

Nhận thức được hành vi phạm tội của mình, ngày 09/02/2023, Đ M V đến Công an thị trấn TG, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để đầu thú

Kết luận định giá tài sản số 14 ngày 14/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An kết luận: Tại thời điểm ngày 07/02/2023,01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO S10, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

Bản cáo trạng số 66/CT-VKS-TD ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố Đ M V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo: Đ M V mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Về trách nhiệm dân sự: Cháu L T T và anh L S H không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo theo đúng quy định của pháp luật;

Về vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đ M V đồng ý với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 07 giờ 50 phút ngày 07/02/2023, tại khối Hoà Nam, thị trấn TG, huyện Tương Dương, tỉnh

Nghệ An.Đ M V đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO S10, màu đen, có giá trị 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng của cháu L T T. Như vậy hành vi của Đ M V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố bị cáo Đ M V theo tội danh và Điều luật viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Đây là vụ án ít nghiêm trọng. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nên đã ra đầu thú nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4.3] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu từng bị Tòa án 02 lần xử phạt về tội Trộm cắp tài sản và 01 lần về tội Cường đoạt tài sản.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, không có tài sản được tạo lập từ hành vi phạm tội, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với anh L S H là người đã mua điện thoại di động nhãn hiệu VIVO S10, màu đen của Đ M V. Do anh L S H không biết đây là tài sản do Việt phạm tội mà có. Nên hành vi của L S H không cấu thành tội phạm.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO S10, màu đen. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là cháu L T T theo đúng quy định của pháp luật. Việc trả lại của cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật.

- Cháu L T T Và anh L S H không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Đ M V chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ M V 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ tạm giữ, tạm giam ngày 09/02/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đ M V chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 26/6/2023. Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Tương Dương;
- Công an H. Tương Dương;
- UBND tt TG;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS Tương Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 26 tháng 6 năm 2023.

Tại: Phòng nghị án – Trụ sở tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kha Thị Hà

Ông Cụt Xuân Ninh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sở thẩm thụ lý số 60/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với:

Bị cáo Đ M Vsinh ngày 18 tháng 01 năm 1989 tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 299, 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trả hồ sơ về điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Căn cứ kết tội:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Hình phạt:

Xử phạt: xử phạt bị cáo Đ M V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/2/2023.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết: 3/3

6. Các vấn đề khác

- Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Không xem xét

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 buộc bị cáo Đ M V chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Về tạm giam bị cáo: Áp dụng các Điều 109, 113, 119 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam đối với bị cáo Đ M V để đảm bảo cho việc thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26 tháng 6 năm 2023).

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 26/6/2023. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 26 tháng 06 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Kha Thị Hà Cụt Xuân Ninh

Hoàng Văn Cường

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hưng

Cụt Xuân Ninh

Hoàng Văn Cường

